

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/DS-ST

Ngày: 13/7/2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Văng Thị Ngọc Yên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hồ Thị Kim Luyến**

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ An Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 137/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 3 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q;

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng A và tầng 2, Tòa nhà S - A P, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc V1, sinh năm: 1994 theo Văn bản ủy quyền ngày 30/8/2022 (*Có mặt*).

Địa chỉ liên lạc: Tầng F, Tòa nhà P, số B, đường U, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Phạm Phúc H, sinh năm: 1999 (*Vắng mặt*);

Địa chỉ: Số A, đường X, Khu dân cư C - H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20/10/2021 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q trình bày:

Ngày 31/10/2018, Ngân hàng TMCP Q (Gọi tắt là Ngân hàng) và ông Trần Phạm Phúc H ký hợp đồng tín dụng số 570.HĐTD.665.18, theo đó Ngân hàng cho ông H vay số tiền 484.000.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi bốn triệu đồng), mục đích vay: Mua xe ô tô, thời hạn vay 84 tháng, phương thức trả nợ theo tháng/1 lần, lãi suất 9,99%/năm (Được áp dụng trong 12 tháng đầu kể từ ngày giải ngân, sau đó được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng).

Đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ, ông Trần Phạm Phúc H thế chấp cho Ngân hàng tài sản là xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số loại VIOS G, màu sơn: Đỏ, số máy 2NRX384885, biển kiểm soát: 65A-170.11 (Theo hợp đồng thế chấp số 570.HĐTC.665.18 ngày 31/10/2018).

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như cam kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, tạm tính đến ngày 30/9/2021 là 349.436.092 đồng, trong đó: Nợ gốc là 335.440.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 13.258.381 đồng, nợ lãi quá hạn là 737.711 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

- Bị đơn ông Trần Phạm Phúc H đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có ý kiến phản hồi và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 570.HĐTD.665.18 ngày 31/10/2018, tạm tính đến ngày 13/7/2023 với tổng số tiền là **468.200.346 đồng** (Bốn trăm sáu mươi tám triệu hai trăm nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc là 335.440.000 đồng, lãi trong hạn 913.402 đồng, lãi quá hạn 131.846.944 đồng. Đồng thời, buộc bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/7/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Đối với hợp đồng thế chấp số 570.HĐTC.665.18 ngày 31/10/2018 được ký kết giữa Ngân hàng và ông Trần Phạm Phúc H, Ngân hàng không yêu cầu xem xét giải quyết. Sau khi ông H hoàn tất nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng sẽ trả lại cho ông H bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030179 do Công an thành phố C cấp ngày 31/10/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:* Ngân hàng TMCP Q khởi kiện yêu cầu buộc ông Trần Phạm Phúc H thanh toán tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 570.HĐTD.665.18 ngày 31/10/2018 giữa Ngân hàng TMCP Q và ông Trần Phạm Phúc H. Đây là quan hệ pháp luật về “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn ông Trần Phạm Phúc H cư trú tại số A, đường X, Khu dân cư C - H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Bị đơn ông Trần Phạm Phúc H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung:*

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 570.HĐTD.665.18 ngày 31/10/2018 và Giấy nhận nợ ngày 31/10/2023 giữa Ngân hàng TMCP Q và ông Trần Phạm Phúc H thể hiện: Ngày 31/10/2018, ông Trần Phạm Phúc H vay của Ngân hàng TMCP Q số tiền 484.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi bốn triệu đồng), mục đích vay: Mua xe ô tô, thời hạn vay: 84 tháng, lãi suất vay trong hạn: 9,99%/năm (Áp dụng cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân và được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng), lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, do ông Trần Phạm Phúc H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, cụ thể: Kể từ kỳ trả nợ tháng 7/2021 ông H không thực hiện việc trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP Q nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tính đến hết ngày 13/7/2023, ông Trần Phạm Phúc H còn nợ Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền là **468.200.346 đồng** (Bốn trăm sáu mươi tám triệu hai trăm nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc là 335.440.000 đồng, lãi

trong hạn 913.402 đồng, lãi quá hạn 131.846.944 đồng. Đồng thời, bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi cho nguyên đơn kể từ ngày 14/7/2023 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ.

Đối với hợp đồng thế chấp số 570.HĐTC.665.18 ngày 31/10/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Q và ông Trần Phạm Phúc H do Ngân hàng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với ý kiến của Ngân hàng về việc trả lại cho ông Trần Phạm Phúc H bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030179 do Công an thành phố C cấp ngày 31/10/2018 sau khi ông H hoàn tất nghĩa vụ trả nợ là phù hợp nên ghi nhận.

[5] *Từ những phân tích nêu trên*, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 7, Điều 8, Điều 13 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q.

Buộc bị đơn ông Trần Phạm Phúc H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền nợ tín dụng tạm tính đến ngày 13/7/2023 là là **468.200.346 đồng** (Bốn trăm sáu mươi tám triệu hai trăm nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó: Nợ gốc là 335.440.000 đồng (Ba trăm ba mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), lãi trong hạn 913.402 đồng (Chín trăm mười ba nghìn bốn trăm lẻ hai

đồng), lãi quá hạn 131.846.944 đồng (Một trăm ba mươi một triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn chín trăm bốn mươi bốn đồng).

Bị đơn tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 14/7/2023 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q phải trả lại cho ông Trần Phạm Phúc H bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 030179 do Công an thành phố C cấp ngày 31/10/2018 sau khi ông H hoàn tất nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

2. Về án phí: Bị đơn phải chịu 22.728.014 đồng (Hai mươi hai triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn không trăm mười bốn đồng).

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Q được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.736.000 đồng (Tám triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000581 ngày 17/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- TAND TP.CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Văng Thị Ngọc Yến